

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 433/2022/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Cẩm M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Bị đơn: Anh Trần Chí L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị K, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

+ Ông Phan Thành Q, sinh năm 1954

Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Cẩm M và anh Trần Chí L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Cẩm M và anh Trần Chí L đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Chị Huỳnh Thị Cẩm M và anh Trần Chí L thống nhất giao con chung là cháu Trần Nhã H, sinh ngày 21/11/2018; cháu Trần

Anh T, sinh ngày 01/09/2020 cho chị Huỳnh Thị Cẩm M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Trần Chí L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh Thị Cẩm M không yêu cầu.

Anh Trần Chí L được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Cẩm M và anh Trần Chí L thống nhất xác định đã tự thỏa thuận xong, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung:

+ Chị Huỳnh Thị Cẩm M có nghĩa vụ trả cho ông Phan Thành Q số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

+ Anh Trần Chí L có nghĩa vụ trả cho ông Phan Thành Q số tiền là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

+ Chị Huỳnh Thị Cẩm M có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị K số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

+ Anh Trần Chí L có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị K số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.5. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Cẩm M tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

-Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Huỳnh Thị Cẩm M phải nộp 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị M đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011271 ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, được đối trừ. Chị M còn phải nộp tiếp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

-Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Anh Trần Chí L phải nộp 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Chị Trần Thị K đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011456 ngày 06 tháng 04 năm 2023 được hoàn lại đủ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

+ Ông Phan Thành Q là người cao tuổi, ông Q có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí Tòa án. Hơn nữa, yêu cầu của ông Q đã được chấp nhận toàn bộ nên ông Lâm không phải nộp án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Mỹ Xuyên